

Hà Nội, ngày 20 tháng 05 năm 2022

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN ARMEPHACO**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Armephaco;

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (“Đại hội”) của Công ty cổ phần Armephaco (“Công ty” hay “Armephaco”)
2. Quy chế này quy định cụ thể về quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thủ tục tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**Chương II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI**

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

1. Điều kiện tham dự Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Công ty hoặc theo quy định của pháp luật hiện hành) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Công ty ngày 17/05/2022.
2. Quyền của cổ đông, đại diện ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội:

a, Được trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản theo mẫu của Công ty;

b, Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;

c, Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;

d, Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự đại hội được nhận phiếu biểu quyết sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

e, Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng;

3. Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội;

a, Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo Giấy Chứng minh thư nhân dân hoặc Hộ chiếu, Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông;

b, Ăn mặc lịch sự;

c, Việc ghi âm, ghi hình tại Đại hội phải được thông báo và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội;

d, Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội;

e, Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội;

f, Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

g, Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội;

h, Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội;

i, Nghiêm túc chấp hành quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên do Hội đồng quản trị ("HĐQT") Công ty hoặc Tổng Giám đốc quyết định để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ sau:

a, Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình Giấy chứng minh

thư nhân dân hoặc Hộ chiếu, thông báo mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền);

b, Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp phiếu biểu quyết và các tài liệu họp liên quan khác;

c, Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:

- Trước khi khai mạc Đại hội;

- Trước mỗi lần biểu quyết của Đại hội nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

d, Thực hiện các công việc khác do Ban Tổ chức đại hội hoặc Chủ tọa Đại hội phân công;

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

1. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

2. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng phiếu biểu quyết; thể thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.

3. Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.

4. Ban Kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

5. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

6. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ phiếu biểu quyết, các biên bản kiểm phiếu cho HĐQT Công ty ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn chủ tịch và Thư ký Đại hội.

1. Chủ tịch HĐQT Công ty là Chủ tọa Đại hội. Đoàn Chủ tịch gồm các thành viên HĐQT Công ty.

2. Chủ tọa của Đại hội hoặc thư ký Đại hội có thể tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều hành Đại hội một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

3. Bất cứ lúc nào Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch cũng có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch quyết định nếu xảy ra các trường hợp bất thường ngoài nội dung chương trình Đại hội khi:

a, Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;

b, Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

c, Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

4. Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến của Đại hội.

5. Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch có quyền cắt ý kiến phát biểu của cổ đông khi cổ đông phát biểu quá thời gian quy định hoặc ý kiến nằm ngoài nội dung chương trình Đại hội, ý kiến trùng lặp.

6. Có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người có biểu hiện gây rối, không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa và Đoàn Chủ tịch, ngăn cản diễn biến bình thường của Đại hội.

7. Chủ tọa đề cử thư ký Đại hội lập biên bản cuộc họp Đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo phân công.

Chương III **THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Đại hội Đồng Cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho trên 50% tổng số phiếu biểu quyết.

2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội Đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội Đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số phiếu biểu quyết.

3. Trường hợp Đại hội không đủ điều kiện để tiến hành theo quy định trên đây thì việc triệu tập và tiến hành Đại hội cổ đông các lần tiếp theo sẽ được tiến hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

1. Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Điều 10 của Quy chế này.

3. Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8. Thông qua quyết định của Đại hội

1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 8 của Quy chế này, tất cả các vấn đề theo chương trình nghị sự được nêu ra tại Đại hội được thông qua khi có trên 50% trở lên tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông tán thành.

2. Các quyết định của Đại hội Đồng cổ đông liên quan đến việc quyết định loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại, thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh, Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ công ty quy định; Tổ chức lại, giải thể công ty sẽ chỉ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt và biểu quyết tại Đại hội Đồng cổ đông tán thành.

Điều 9. Phiếu biểu quyết

1. Phiếu biểu quyết phải có dấu của Công ty do Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp. Phiếu biểu quyết phải ghi số đăng ký, họ tên, chữ ký cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông và các yếu tố kỹ thuật khác giúp cho việc kiểm phiếu chính xác, thuận tiện.

2. Giá trị biểu quyết của Phiếu biểu quyết: Giá trị biểu quyết của phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đăng ký tham dự họp sở hữu trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.

Điều 10. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Cổ đông hoặc người đại diện ủy quyền sẽ biểu quyết về từng vấn đề trong nội dung chương trình Đại hội bằng cách giơ Phiếu biểu quyết theo thứ tự tán thành, không tán thành, không có ý kiến.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa Đại hội xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá năm (05) phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản Đại hội. Chủ tọa có quyền dừng ý kiến phát biểu của cổ đông khi quá thời gian cho phép nêu trên hoặc các ý kiến phát biểu không phù hợp với nội dung chương trình Đại hội hoặc đã được giải đáp tại Đại hội.

Điều 12. Biên bản Đại hội

1. Nội dung Đại hội được lập thành biên bản. Chủ tọa Đại hội và thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.

2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.

4. Biên bản Đại hội phải được gửi tới các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày bế mạc cuộc họp hoặc công bố trên website Công ty trong vòng 24h.

5. Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 13. Nghị quyết Đại hội

Căn cứ Biên bản Đại hội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị ban hành Nghị quyết Đại hội. Nghị quyết của Đại hội được gửi tới các cổ đông trong thời gian mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội bế mạc hoặc công bố trên website Công ty.

Điều 14. Hiệu lực thi hành của Quy chế

1. Quy chế này gồm ba (03) Chương, mười bốn (14) Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua;

2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung quy chế này./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Nguyễn Thành Quang